

H, ngày 20 tháng 5 năm 2022.

Số: 345/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 322/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2022 giữa người yêu cầu:

- Chị **Trần Thị Hà Ph**, sinh năm 1987; ĐKKHKT: 453 đường L, phường T, quận B, thành phố H; Nơi ở: Thôn H1, xã I, huyện C, tỉnh G.

- Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1989; ĐKKHKT và nơi ở: 453 đường L, phường T, quận B, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11/5/2022 tại Tòa án nhân dân quận B.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hà Ph và anh Nguyễn Duy T.

- Về con chung: Chị Trần Thị Hà Ph và anh Nguyễn Duy T xác nhận có 01 con chung, tên là Nguyễn Trần Khôi V, sinh ngày 19/07/2018.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Ph và anh T: Giao cháu Nguyễn Trần Khôi V cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Duy T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị Hà Ph và anh Nguyễn Duy T xác nhận: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét. Sau khi ly hôn, anh, chị tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Trần Thị Hà Ph và anh Nguyễn Duy T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hà Ph tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0068057 ngày 28/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. H;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Sen